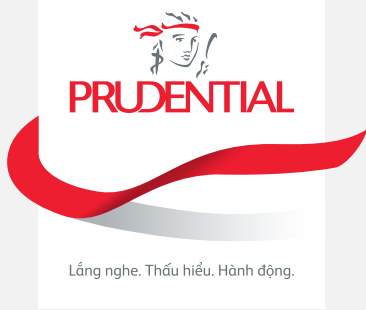




QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
THÁNG 07 NĂM 2026



MỤC LỤC

I.	PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2026	01-19
1.	Thông tin chung về các Quỹ Liên kết đơn vị	02
2.	Tổng quan kết quả hoạt động của Các Quỹ Prulink tính đến ngày 31/07/2026	03-04
3.	Tình hình hoạt động của các quỹ liên kết đơn vị tháng 07/2026	05-19
	• Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam • Quỹ PRUlink Tăng Trưởng • Quỹ PRUlink Cân Bằng • Quỹ PRUlink Bền Vững • Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam • Quỹ PRUlink Bảo Toàn • Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh	
II.	CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG T07/2026	20-23





PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA

CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 07-2026

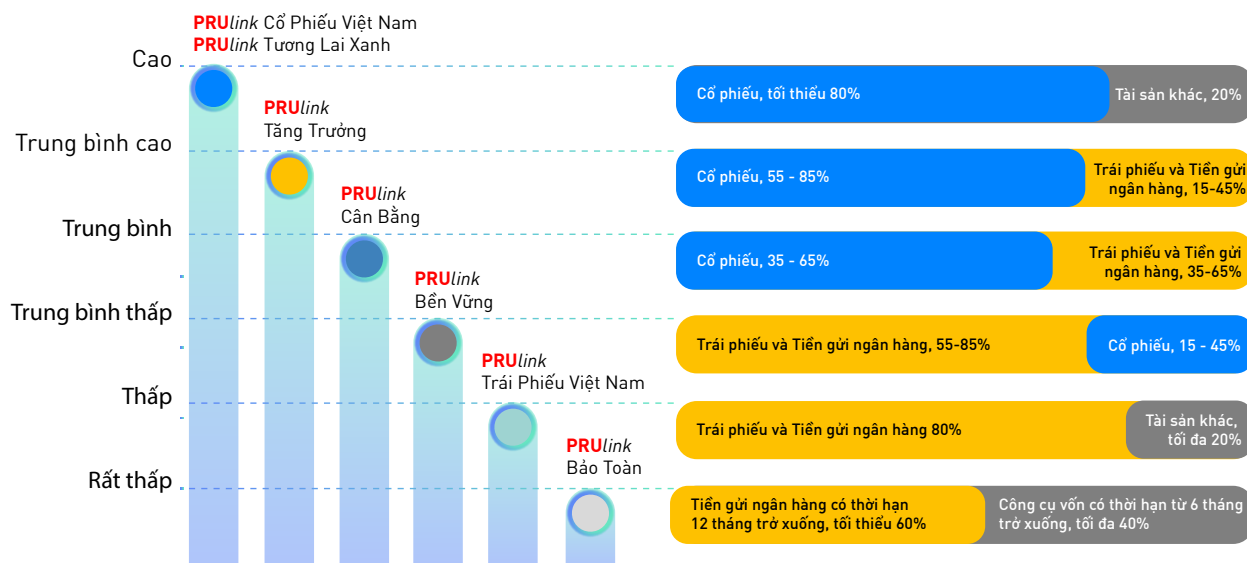


01. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khi tham gia các sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị của Prudential như PHÚ-BẢO GIA ĐẦU TƯ, PHÚ-BẢO GIA THỊNH VƯỢNG, PRU-ĐẦU TƯ LINH HOẠT, PRU-ĐẦU TƯ VỮNG TIẾN và các Sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị trong tương lai (nếu có), bên cạnh các quyền lợi về bảo vệ Khách hàng còn có cơ hội đầu tư gia tăng tài sản hiệu quả với các Quỹ **PRULink**. Quỹ **PRULink** được thiết kế đa dạng với 7 quỹ cho phép Khách hàng chủ động chọn lựa tùy theo mức độ chấp nhận rủi ro của mình bao gồm:

Rủi ro đầu tư/ Mức độ tăng trưởng các Quỹ **PRULink**

Danh mục đầu tư các Quỹ **PRULink**



02. TỔNG QUAN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ **PRU**link TÍNH ĐẾN NGÀY 31/07/2026

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2026 có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô bao gồm giá vàng, tỷ giá Đô la Mỹ, chính sách thuế của Trump và áp lực bán ròng của khối ngoại, tính đến hết ngày 31.07.2026, các Quỹ **PRU**link đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2025 cụ thể như sau:

QUỸ	GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ĐƠN VỊ QUỸ (VNĐ)		TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG NĂM 2026
	31/12/2025	31/07/2026	
Quỹ PRU link Cổ Phiếu Việt Nam	46.085	45.047	giảm 2,3%
Quỹ PRU link Tăng Trưởng	50.684	50.385	giảm 0,6%
Quỹ PRU link Cân Bằng	50.094	50.294	tăng 0,4%
Quỹ PRU link Bền Vững	47.513	48.126	tăng 1,3%
Quỹ PRU link Trái Phiếu Việt Nam	42.040	43.081	tăng 2,5%
Quỹ PRU link Bảo Toàn	27.958	29.042	tăng 3,9%
Quỹ PRU link Tương Lai Xanh	11.843	10.649	giảm 10,1%



Tính trong dài hạn, các Quỹ Liên kết đơn vị tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan nhờ chiến lược đầu tư hiệu quả

Nhìn chung, tất cả các Quỹ Liên kết đơn vị đều đem lại mức sinh lời tốt so với các hình thức đầu tư tích lũy thông thường khác nhờ vào sự tăng trưởng của cả thị trường cổ phiếu, trái phiếu và chiến lược đầu tư hiệu quả của Quỹ. Trong giai đoạn 5 năm 2021 – 2025, mặc dù trải qua giai đoạn biến động năm 2022 khi chỉ số VN-Index giảm tới 32,8%, nhưng các Quỹ Liên kết đơn vị vẫn có mức tăng trưởng tích lũy trong khoảng từ 26,9% – 66,4%. Trong đó Quỹ **Prulink** Cổ Phiếu Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao nhất là 66,4%. Với chiến lược quản trị rủi ro chặt chẽ, kết quả đầu tư của các Quỹ Liên kết đơn vị của chúng tôi nằm trong những Quỹ có kết quả đầu tư ổn định và tốt trên thị trường về dài hạn. 2026 là một năm quý sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh lợi nhuận so với thị trường. Khách hàng của Quỹ **Prulink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG								CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THAM KHẢO		
Năm	Prulink Tương lai xanh	Prulink Cổ Phiếu Việt Nam	Prulink Tăng Trưởng	Prulink Cân Bằng	Prulink Bền vững	Prulink Trái Phiếu Việt Nam	Prulink Bảo Toàn	VN-Index	TPCP 5Y	Lãi suất tiền gửi 3T (*)
2021	-	40,0%	28,5%	20,8%	13,3%	3,0%	4,2%	35,7%	1,5%	3,4%
2022	-	-23,8%	-17,6%	-13,3%	-8,9%	-2,0%	4,8%	-32,8%	-12,9%	4,3%
2023	-	13,5%	15,5%	16,8%	18,1%	20,2%	6,7%	12,2%	17,1%	4,5%
2024	6,3%	17,9%	13,7%	10,5%	7,4%	2,8%	4,2%	12,1%	-0,4%	3,5%
2025	11,4%	16,5%	12,7%	10,0%	7,3%	3,5%	4,5%	40,9%	-0,7%	4,7%
7T2026	-10,1%	-2,3%	-0,6%	0,4%	1,3%	2,5%	3,9%	-1,4%	-1,3%	2,7%
Tỷ suất lợi nhuận bình quân hàng năm trong 5 năm (2021-2025)	-	10,7%	9,4%	8,3%	7,0%	5,2%	4,9%	10,1%	0,5%	4,1%
Lợi nhuận tích lũy trong 5 năm (2021-2025)	-	66,4%	56,7%	48,7%	40,4%	29,1%	26,9%	61,7%	2,4%	22,1%

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

(*) Lãi suất tiền gửi 3 tháng là bình quân lãi suất niêm yết tại thời điểm cuối tháng cho tiền gửi kỳ hạn 3 tháng tại ba Ngân hàng Thương mại có vốn Nhà nước là Vietcombank, Vietinbank và BIDV

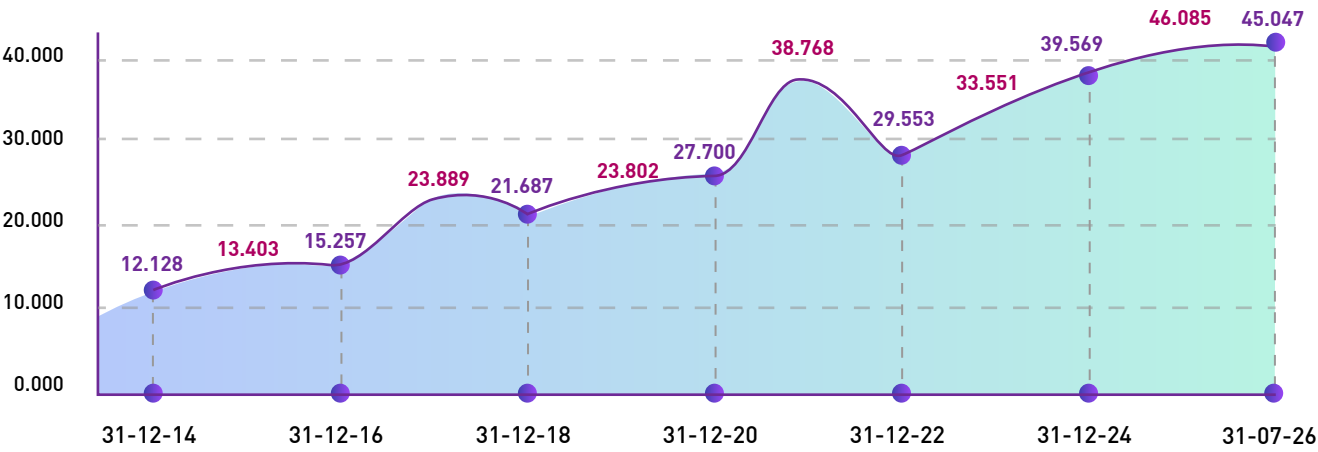
03. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 07 2026

a. Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam

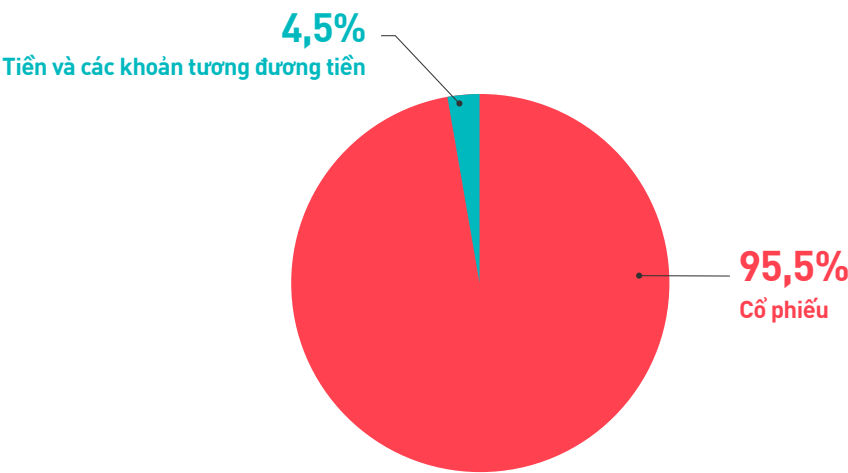
Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tối đa hóa tổng thu nhập từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,5%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam

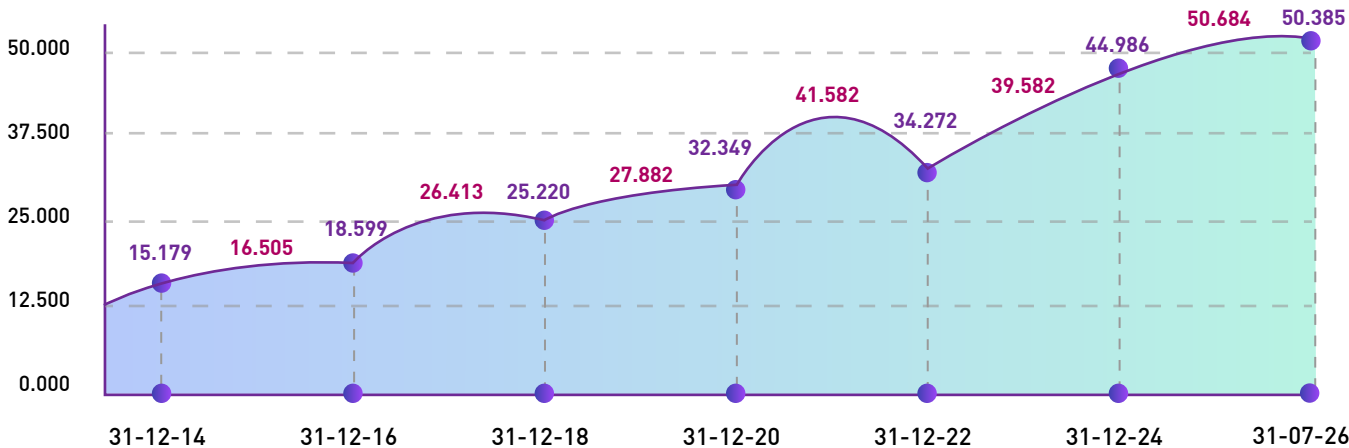
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	18,7%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	10,1%
Công ty Cổ phần Vinhomes	Phát triển, kinh doanh, chuyển nhượng, quản lý bất động sản	Cổ phiếu	9,0%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,2%
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,0%

b. Quỹ PRUlink Tăng Trưởng

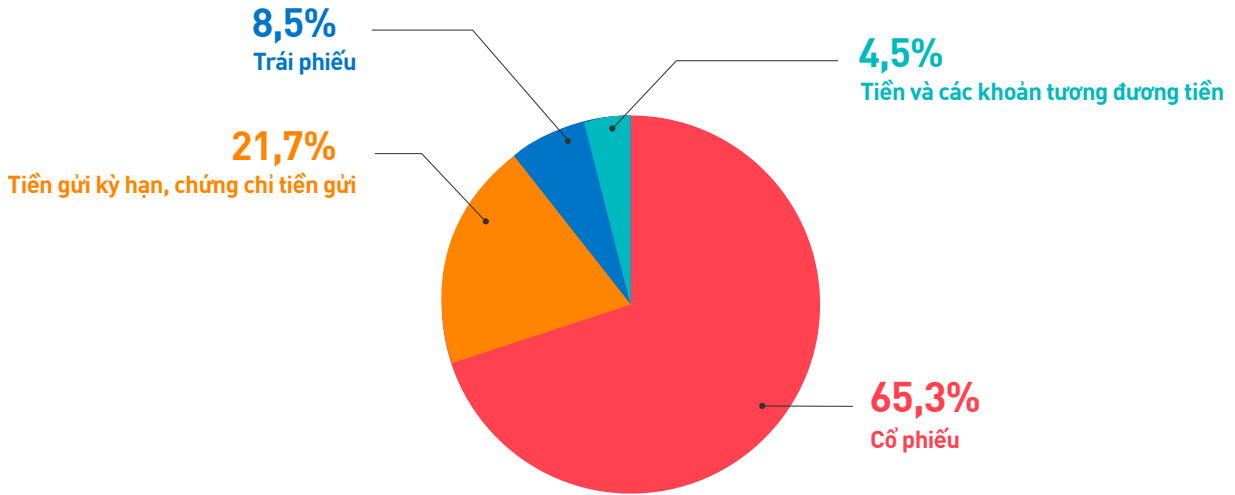
Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tạo ra thu nhập cao từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao, đồng thời đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm khoảng 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,0%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng

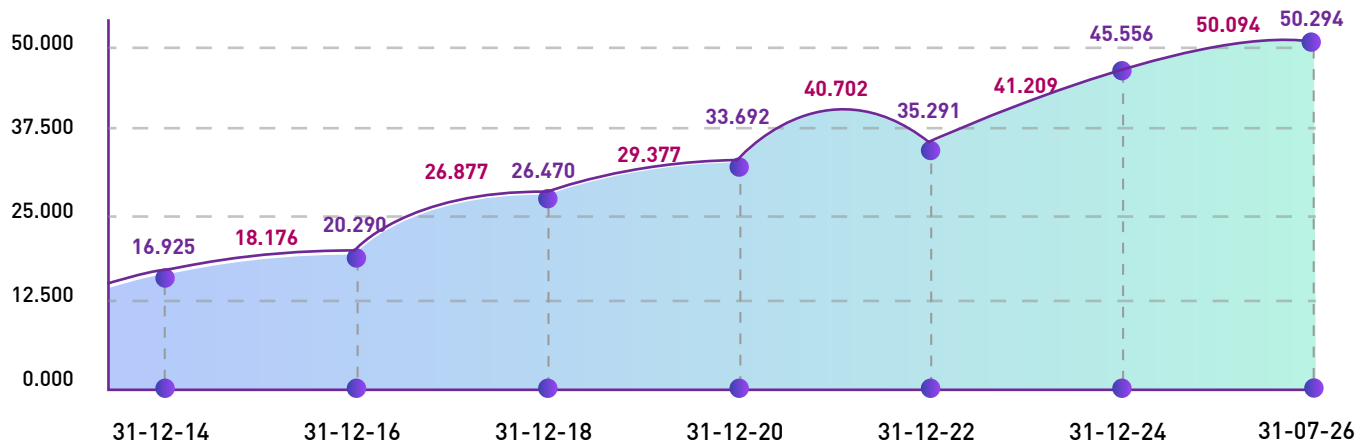
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	12,8%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,9%
Công ty Cổ phần Vinhomes	Phát triển, kinh doanh, chuyển nhượng, quản lý bất động sản	Cổ phiếu	6,1%
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	5,5%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi có kỳ hạn	4,8%

c. Quỹ PRUlink Cân Bằng

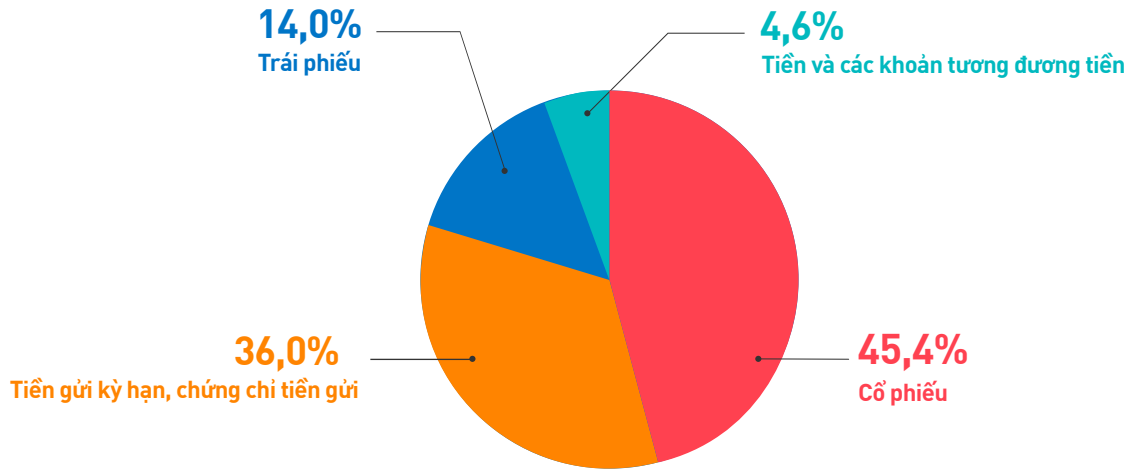
Quỹ PRUlink Cân Bằng có mục tiêu tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho các khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình.

Ngày thành lập quỹ	Ngày 19 tháng 1 năm 2008
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Chính sách đầu tư	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao và các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định
Danh mục đầu tư	(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư)
Phí quản lý quỹ	Tối đa 1,75%
Ngày định giá	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần
Năm tài chính kết thúc ngày	31 tháng 12

Giá đơn vị Quỹ PRUlink Cân Bằng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cân Bằng

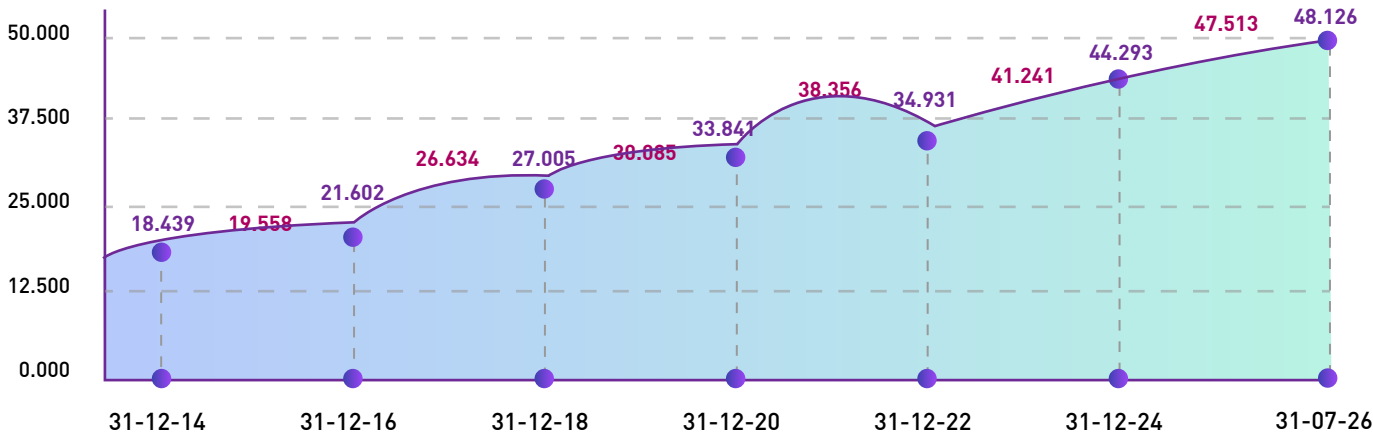
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	9,1%
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	8,9%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,9%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	6,9%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	4,8%

d. Quỹ PRUlink Bền Vững

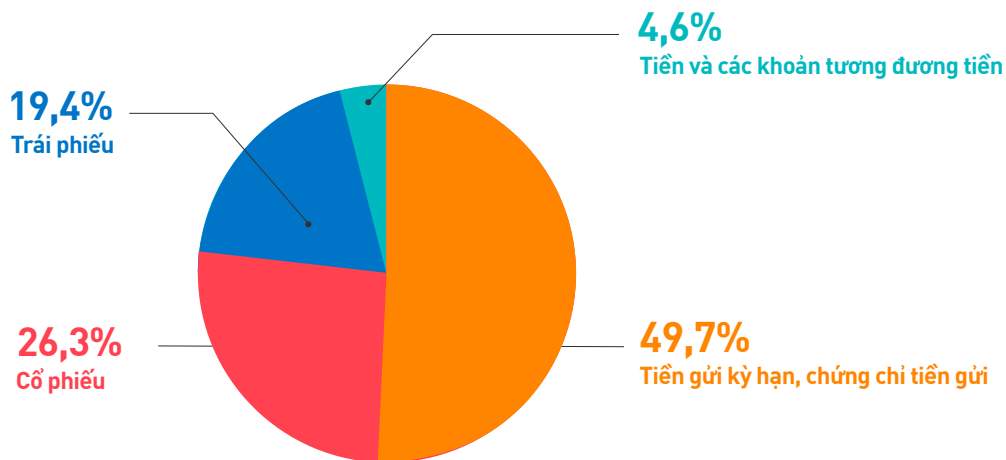
Quỹ **PRUlink** Bền Vững có mục tiêu tạo ra thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư chủ yếu vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Bền Vững
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink Bền Vững**

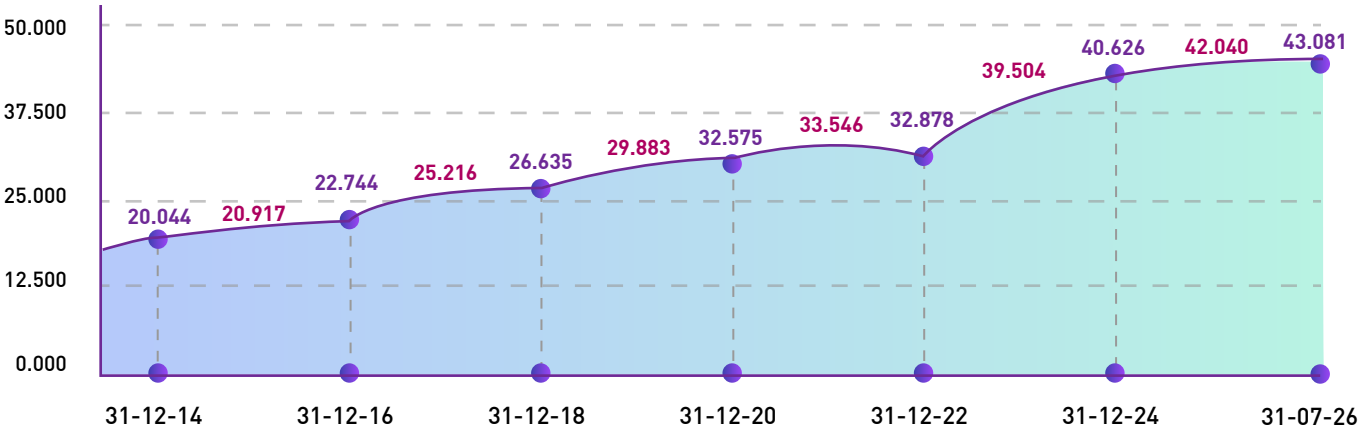
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	12,5%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	10,9%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,5%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	6,6%
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	5,2%

e. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam

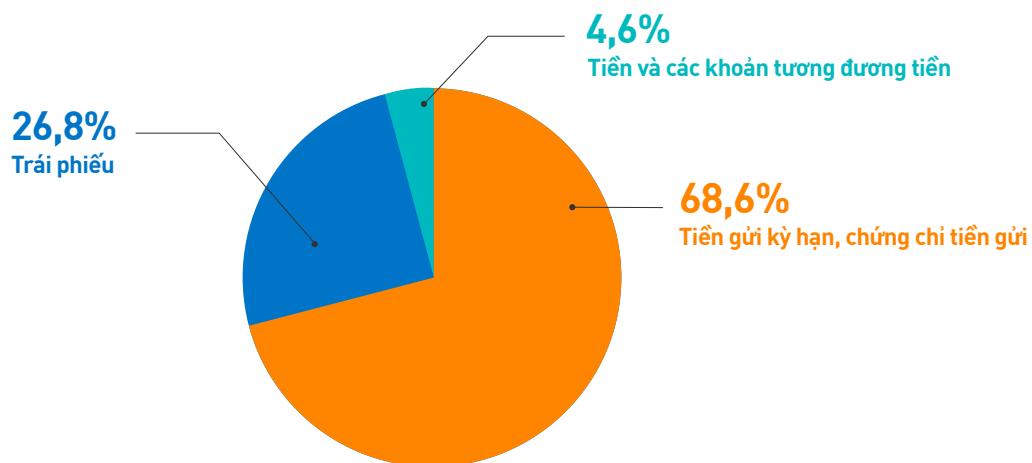
Quỹ **PRUlink** Trái Phiếu Việt Nam có mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho các khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định</i>
Danh mục đầu tư	<i>bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Trái Phiếu
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Trái phiếu Việt Nam

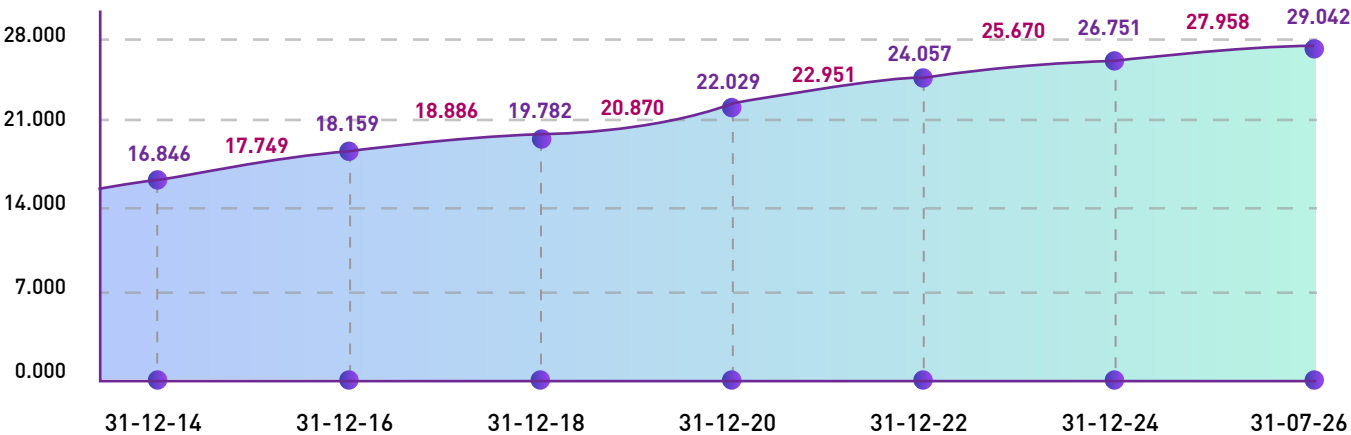
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	17,3%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	15,0%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	13,1%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	9,1%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,0%

f. Quỹ PRUlink Bảo Toàn

Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn có mục tiêu tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn. Quỹ này được thiết kế dành cho các khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 14 tháng 8 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các công cụ vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam</i>
Danh mục đầu tư	<i>Bao gồm tiền gửi ngân hàng có thời hạn từ 12 tháng trở xuống (tối thiểu 60,0% giá trị danh mục đầu tư) và các công cụ vốn có thời hạn từ 6 tháng trở xuống, bao gồm cả tín phiếu kho bạc và tín phiếu Chính phủ (tối đa 40,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRU**link Bảo Toàn

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	19,7%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	16,6%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	16,0%
Ngân hàng TMCP Phát Triển TP. Hồ chí Minh	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	13,1%
Ngân hàng TMCP Quốc tế	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	12,6%

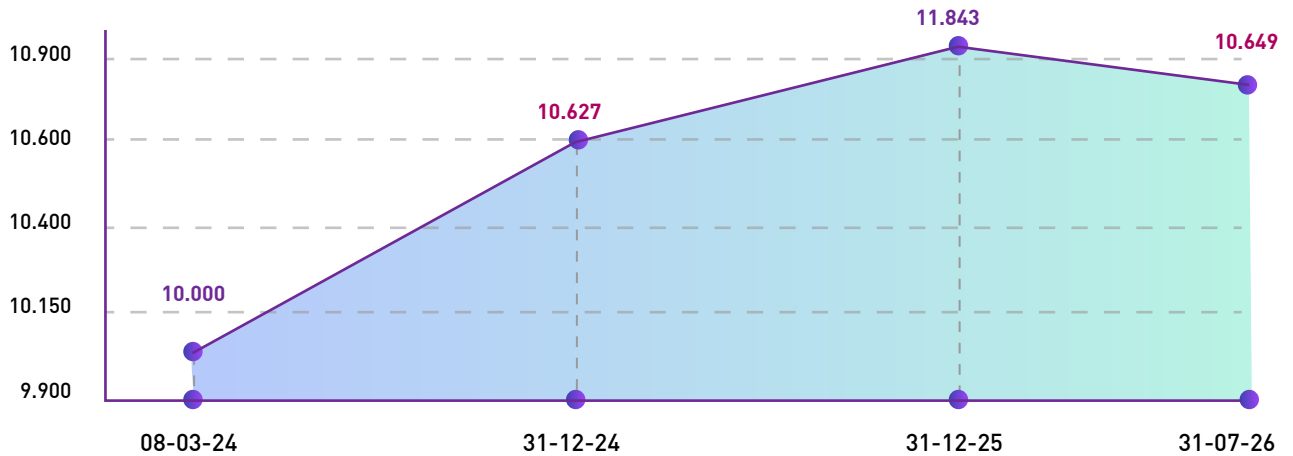
g. Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh

Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh là Quỹ Liên kết đơn vị theo định hướng đầu tư có trách nhiệm và phát triển bền vững. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

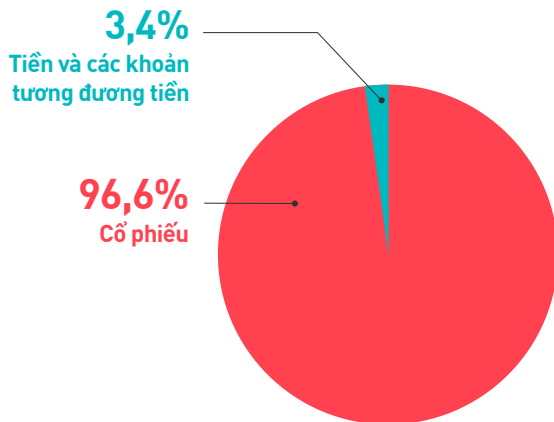
Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 8 tháng 3 năm 2024</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào chứng khoán vốn của các công ty tại Việt Nam được đánh giá là có đóng góp tích cực vào các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) theo định nghĩa của Liên hợp quốc thông qua các sản phẩm và dịch vụ của công ty (*)</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

() Các cổ phiếu được đầu tư sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực chủ yếu (1) Tiến bộ: đầu tư vào các công ty tài chính, cung cấp cơ sở hạ tầng vật lý, và kỹ thuật cũng như những ứng dụng công nghệ giúp con người làm chủ cuộc sống; (2) Sức khỏe: đầu tư vào các công ty cung cấp giải pháp tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe rộng khắp với chi phí hợp lý; (3) Khí hậu: đầu tư vào các công ty đóng góp vào sự giảm thiểu mức độ phát thải khí nhà kính toàn cầu và cung cấp các giải pháp thân thiện với môi trường như năng lượng tái tạo, cung cấp nước sạch hay xử lý rác.*

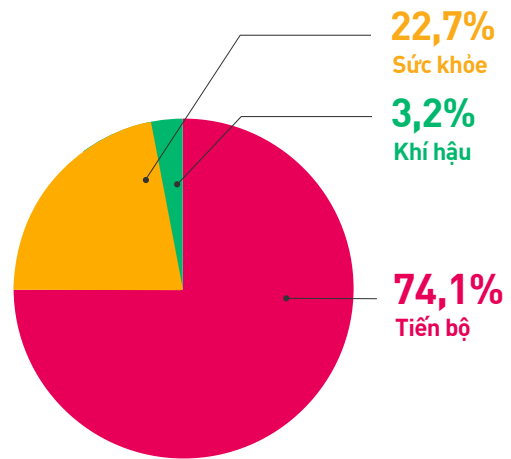
Giá đơn vị Quỹ **PRU**link Tương lai xanh (VND)



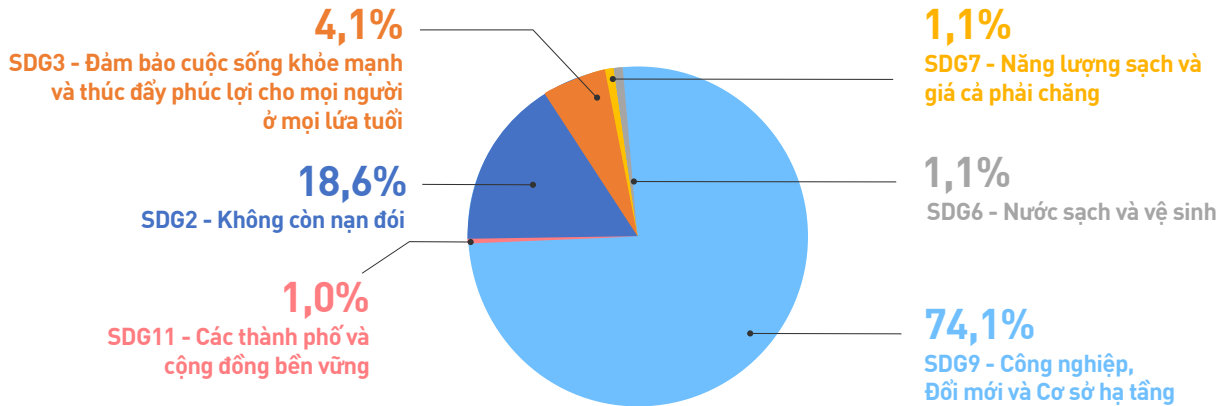
Cơ cấu tài sản tại ngày 31/07/2026



Phân bổ Danh mục Cổ phiếu theo lĩnh vực đầu tư tại ngày 31/07/2026



Phân bổ danh mục cổ phiếu theo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) tại ngày 31/07/2026



Top 10 tài sản nắm giữ trong danh mục quỹ **PruLink** Tương lai xanh tại ngày 31/07/2026

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Lĩnh vực	Phân loại theo mục tiêu bền vững	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	9,8%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,3%
CTCP Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	5,1%
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,8%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,7%
Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,6%
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Hàng tiêu dùng	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	4,3%
Công ty Cổ phần Gemadept	Khai thác cảng và logistic	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,9%
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,9%
CTCP Tập Đoàn Masan	Hàng tiêu dùng	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	3,8%



CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG THÁNG 07.2026



KINH TẾ VĨ MÔ

Nhu cầu trong nước và hoạt động sản xuất tiếp tục cải thiện

Hoạt động kinh tế duy trì đà tăng trưởng tích cực trong tháng 7, được hỗ trợ bởi sức tiêu dùng bền vững và sự cải thiện của hoạt động sản xuất công nghiệp. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 14,5% so với cùng kỳ năm trước, đưa mức tăng trưởng lũy kế 7 tháng đầu năm 2026 lên 13,1%. Trong đó, du lịch, dịch vụ lưu trú và ăn uống, cùng hoạt động bán lẻ tiếp tục là những động lực tăng trưởng chủ chốt. Tuy nhiên, doanh thu bán lẻ thực tế sau khi loại trừ yếu tố giá chỉ tăng 7,5% so với cùng kỳ, cho thấy mặt bằng giá cao vẫn là yếu tố đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng bán lẻ danh nghĩa Sản xuất phục hồi mạnh.

Trong khi đó, đà tăng trưởng của ngành sản xuất tiếp tục được củng cố khi chỉ số sản xuất công nghiệp ngành chế biến, chế tạo tăng 15,0% so với cùng kỳ, trong khi chỉ số PMI tăng từ 51,8 điểm trong tháng 6 lên 52,9 điểm trong tháng 7. Diễn biến này được thúc đẩy bởi hoạt động sản xuất khởi sắc và số lượng đơn hàng xuất khẩu mới gia tăng.

Xuất khẩu duy trì tăng trưởng mạnh, trong khi nhập khẩu gia tăng phản ánh nhu cầu mở rộng sản xuất

Hoạt động ngoại thương tiếp tục diễn biến sôi động, với kim ngạch xuất khẩu đạt mức kỷ lục 53,1 tỷ USD trong tháng 7, tăng 25,0% so với cùng kỳ năm trước. Tăng trưởng xuất khẩu chủ yếu được hỗ trợ bởi sự gia tăng mạnh của các nhóm hàng máy vi tính và sản phẩm điện tử, máy móc và thiết bị, điện thoại và linh kiện.

Tuy nhiên, kim ngạch nhập khẩu tăng với tốc độ cao hơn, đạt 56,7 tỷ USD, tăng 41,4% so với cùng kỳ, chủ yếu do nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu và đầu vào phục vụ sản xuất gia tăng, đặc biệt là máy vi tính và sản phẩm điện tử, cùng các sản phẩm dầu mỏ. Theo đó, Việt Nam ghi nhận thâm hụt thương mại 3,6 tỷ USD trong tháng 7, nâng mức thâm hụt thương mại lũy kế 7 tháng đầu năm 2026 lên 20,5 tỷ USD. Thương mại đạt quy mô kỷ lục dù thâm hụt thương mại gia tăng.

Áp lực lạm phát hạ nhiệt nhờ giá nhiên liệu giảm, qua đó hỗ trợ CPI

Lạm phát có dấu hiệu hạ nhiệt trong tháng 7, với CPI toàn phần giảm 0,12% so với tháng trước, nhưng vẫn tăng 4,45% so với cùng kỳ năm trước. Theo đó, lạm phát bình quân trong 7 tháng đầu năm 2026 ở mức 4,39% so với cùng kỳ.

Diễn biến tích cực này chủ yếu đến từ việc giá xăng dầu và khí đốt trong nước giảm, qua đó góp phần làm giảm chi phí vận tải và áp lực chi tiêu của các hộ gia đình. Việc lạm phát hạ nhiệt là một tín hiệu tích cực, giúp bảo toàn sức mua của người tiêu dùng và hỗ trợ nhu cầu nội địa trong bối cảnh mặt bằng giá vẫn duy trì ở mức tương đối cao.

Dòng vốn FDI mạnh và giải ngân đầu tư công tăng tốc củng cố triển vọng kinh tế vĩ mô tích cực

Vốn FDI thực hiện đạt 2,2 tỷ USD trong tháng 7, tăng 15,4% so với cùng kỳ năm trước, đưa tổng vốn FDI giải ngân trong 7 tháng đầu năm 2026 lên 15,2 tỷ USD, tăng 11,8% so với cùng kỳ.

Trong khi đó, giải ngân đầu tư công tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, đạt 418,9 nghìn tỷ đồng trong 7 tháng đầu năm 2026, tăng 23,7% so với cùng kỳ và hoàn thành 37,4% kế hoạch năm. Mặc dù vẫn tồn tại một số điểm nghẽn trong quá trình triển khai, việc Chính phủ áp dụng khung giám sát dựa trên các chỉ số KPI được kỳ vọng sẽ góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và nâng cao hiệu quả giải ngân.

Triển vọng kinh tế vĩ mô của Việt Nam duy trì khả quan

Trong thời gian tới, triển vọng kinh tế vĩ mô của Việt Nam được đánh giá tiếp tục khả quan, nhờ hoạt động sản xuất mở rộng, dòng vốn FDI duy trì tích cực và tiến độ giải ngân đầu tư công được cải thiện.

Mặc dù thâm hụt thương mại gia tăng vẫn là yếu tố cần theo dõi, diễn biến này chủ yếu xuất phát từ sự gia tăng nhập khẩu phục vụ mở rộng sản xuất, thay vì phản ánh sự suy giảm năng lực cạnh tranh xuất khẩu. Dù rủi ro lạm phát, biến động giá hàng hóa và những bất định từ môi trường bên ngoài vẫn là các thách thức đáng lưu ý, nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc cùng môi trường chính sách hỗ trợ được kỳ vọng sẽ giúp Việt Nam duy trì đà tăng trưởng tích cực trong thời gian còn lại của năm 2026.

Chính phủ đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án hạ tầng trọng điểm. Việc tăng tốc đầu tư công không chỉ thúc đẩy ngành xây dựng mà còn hỗ trợ cầu nội địa, trở thành một trong những động lực tăng trưởng quan trọng bên cạnh đầu tư tư nhân và FDI.

Lạm phát hạ nhiệt nhờ giá nhiên liệu giảm

Áp lực lạm phát nhìn chung vẫn trong tầm kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 4,69% YoY, nhưng giảm 0,39% MoM. Diễn biến hạ nhiệt theo tháng chủ yếu đến từ việc giá xăng dầu giảm mạnh, qua đó bù đắp phần nào áp lực tăng giá từ nhu cầu điện năng cao và chi phí nhà ở gia tăng trong mùa hè.

Triển vọng: Động lực tăng trưởng dự kiến duy trì tích cực trong nửa cuối năm 2026

Triển vọng kinh tế Việt Nam tiếp tục khả quan nhờ hoạt động sản xuất phục hồi vững chắc, PMI duy trì trên ngưỡng mở rộng và đơn hàng xuất khẩu tăng trưởng tích cực. Mặc dù thâm hụt thương mại gia tăng, nguyên nhân chủ yếu đến từ nhu cầu nhập khẩu phục vụ mở rộng sản xuất hơn là suy yếu năng lực xuất khẩu.

Bên cạnh đó, dòng vốn FDI giải ngân ổn định và tiến độ giải ngân đầu tư công được đẩy nhanh sẽ tiếp tục hỗ trợ đầu tư và tổng cầu trong nước. Dù rủi ro lạm phát, biến động giá hàng hóa và bất ổn kinh tế toàn cầu vẫn hiện hữu, nền tảng sản xuất vững mạnh, dòng vốn đầu tư tích cực và chính sách tài khóa hỗ trợ tăng trưởng được kỳ vọng sẽ giúp Việt Nam duy trì đà tăng trưởng mạnh trong phần còn lại của năm 2026.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Tổng quan thị trường cổ phiếu

Thị trường điều chỉnh sâu hơn trong bối cảnh tâm lý nhà đầu tư suy yếu và thanh khoản sụt giảm

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục chịu áp lực trong tháng 7/2026, với VN-Index giảm 6,7% so với tháng trước, xuống còn 1.735,8 điểm. Đây là tháng giảm điểm thứ hai liên tiếp, đưa hiệu suất từ đầu năm xuống -2,7%.

Tâm lý thị trường chịu tác động tiêu cực từ căng thẳng địa chính trị, cuộc điều tra liên quan đến thị trường kim cương, những bất định xoay quanh chính sách thuế quan và diễn biến suy yếu tại các thị trường chứng khoán lớn trên toàn cầu. Hoạt động giao dịch cũng giảm sút, khi giá trị giao dịch bình quân ngày trên cả ba sàn giảm 3,2% so với tháng trước, xuống còn 735,9 triệu USD, mức thấp nhất kể từ tháng 2/2025.

Khối ngoại tiếp tục gây áp lực lên thị trường khi bán ròng 452,6 triệu USD, đánh dấu tháng bán ròng thứ bảy liên tiếp. Mặc dù thị trường điều chỉnh, mặt bằng định giá đã trở nên hấp dẫn hơn. P/E trượt 12 tháng của VN-Index, không bao gồm các doanh nghiệp liên quan đến Vingroup, giảm xuống còn 10,5 lần vào ngày 20/7, qua đó thúc đẩy hoạt động bắt đáy dựa trên yếu tố định giá vào giai đoạn cuối tháng.

Trong thời gian tới, thị trường chứng khoán Việt Nam được kỳ vọng sẽ nhận được sự hỗ trợ từ nền tảng kinh tế vĩ mô vững vàng, tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp tích cực, việc nâng hạng thị trường của FTSE Russell có hiệu lực từ ngày 21/9/2026, cùng các nỗ lực liên tục của Chính phủ nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao. Tuy nhiên, để thị trường có thể phục hồi bền vững, thanh khoản giao dịch cần được cải thiện, áp lực bán ròng của khối ngoại cần hạ nhiệt, đồng thời cần có sự rõ ràng hơn về chính sách thương mại của Mỹ và xung đột tại Trung Đông. Mặc dù nhà đầu tư có thể tiếp tục duy trì chiến lược chọn lọc trong ngắn hạn, nhịp điều chỉnh gần đây đã giúp cải thiện mức độ hấp dẫn về định giá, qua đó tạo nền tảng thuận lợi hơn cho thị trường khi điều kiện thanh khoản và dòng vốn dần ổn định.

Hiệu suất ngành

Mặc dù tất cả các nhóm ngành đều giảm điểm trong tháng 7, Dầu khí (-1,1%), Hàng tiêu dùng (-2,4%) và Bất động sản (-4,7%) vẫn diễn biến tích cực hơn so với mức giảm 6,7% của thị trường chung, cho thấy khả năng chống chịu tương đối tốt trong bối cảnh thị trường kém thuận lợi.

Ngược lại, các nhóm ngành Công nghiệp (-12,0%), Dịch vụ tài chính (-9,7%) và Dịch vụ tiêu dùng (-9,2%) giảm mạnh hơn đáng kể so với thị trường chung.

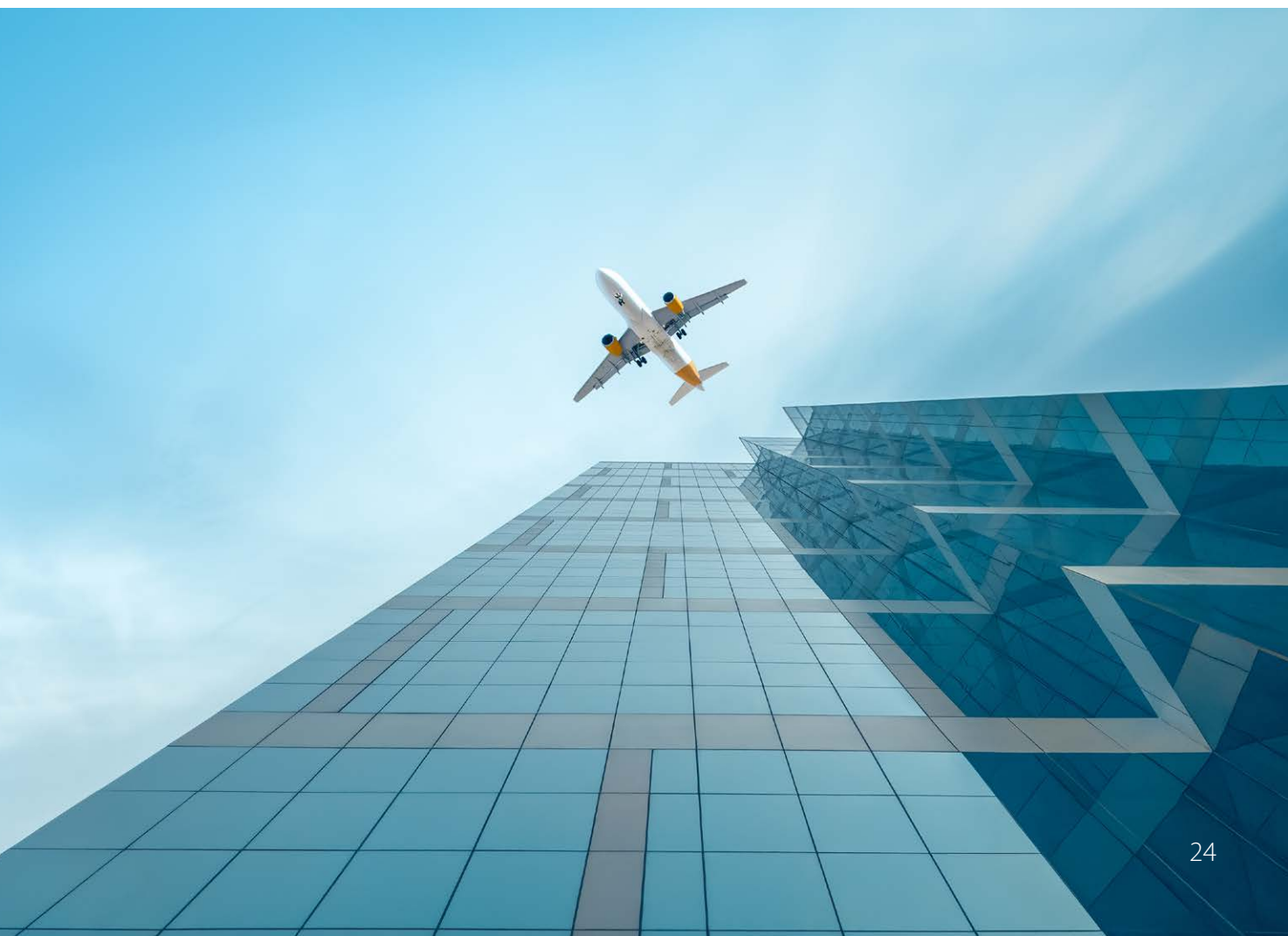
Trong đó, nhóm Công nghiệp ghi nhận mức giảm sâu nhất, chủ yếu do diễn biến tiêu cực của các cổ phiếu GEE, GEX, GEL và VCG. Nhóm Dịch vụ tài chính chịu áp lực từ đà giảm của SSI, VPX và VIX, trong khi nhóm Dịch vụ tiêu dùng bị ảnh hưởng bởi diễn biến kém tích cực của VPL, MWG, VJC và HVN.

Thị trường trái phiếu

Trong tháng 7/2026, Kho bạc Nhà nước đã tổ chức 24 phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP), với tổng giá trị gọi thầu đạt 68,5 nghìn tỷ đồng và tỷ lệ trúng thầu 27,2%. Theo đó, tổng giá trị TPCP phát hành trong tháng đạt 18,60 nghìn tỷ đồng, giảm 20,4% so với tháng trước và giảm 28,1% so với cùng kỳ năm 2025. Tính chung 7 tháng đầu năm 2026, Kho bạc Nhà nước đã huy động được 201,17 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành TPCP, giảm 11,5% so với cùng kỳ năm trước và tương đương 40,2% kế hoạch phát hành cả năm 2026 là 500 nghìn tỷ đồng.

Trong khi đó, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 7/2026 đạt 17,64 nghìn tỷ đồng, giảm 86% so với tháng trước và giảm 61% so với cùng kỳ năm 2025. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị TPDN phát hành đạt 289,91 nghìn tỷ đồng, giảm 8% so với cùng kỳ năm 2025. Trên thị trường thứ cấp, tổng giá trị giao dịch TPDN riêng lẻ trong tháng đạt 168,48 nghìn tỷ đồng, gần như đi ngang so với tháng trước, giảm 0,06%, nhưng tăng 27,6% so với cùng kỳ năm 2025.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, FiinProX, Bloomberg, VBMA, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments)



GHỊ CHÚ QUAN TRỌNG

Tất cả các dữ liệu tại ngày 30/07/2026 nếu không có ghi chú khác

Báo cáo này được phát hành bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Prudential Việt Nam (Prudential) với mục đích cung cấp thông tin tình hình hoạt động các Quỹ liên kết đơn vị. Những thông tin trong báo cáo này không phải là hợp đồng hoặc cam kết và không được kiểm toán. Các thông tin kinh tế vĩ mô, thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu chỉ nhằm mục đích minh họa, có thể được cập nhật và thay đổi. Không có đảm bảo rằng bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong tài liệu này sẽ vẫn nằm trong danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm bạn nhận được tài liệu này, hoặc rằng các chứng khoán đã bán ra không được mua lại. Prudential không chịu trách nhiệm với bất cứ việc tham chiếu, trích dẫn, chia sẻ hay sử dụng theo hình thức nào khác, bất kể một phần hoặc toàn bộ nội dung của những thông tin này cho bất kỳ mục đích nào.

Các khoản đầu tư của quỹ PruLink có thể gặp rủi ro, bao gồm khả năng mất vốn đầu tư ban đầu. Giá trị của các đơn vị quỹ có thể giảm cũng như tăng. Các dự đoán, ước tính hoặc dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hoặc xu hướng kinh tế của các thị trường mà quỹ hướng đến không nhất thiết phản ánh hiệu suất trong tương lai hoặc khả năng hoạt động của quỹ. Lợi nhuận của Quỹ được tính dựa trên giá trị tài sản ròng bằng VND, giả định rằng tất cả cổ tức và phân phối được tái đầu tư, có tính đến tất cả các khoản phí phải trả khi đầu tư.

Quỹ PruLink Tương Lai Xanh không đầu tư vào các doanh nghiệp liên quan đến thuốc lá, vũ khí, và các công ty có hơn 30% doanh thu đến từ khai thác than và/hoặc sản xuất điện từ nhiệt than.

Các lĩnh vực/ngành nghề hoạt động (sản phẩm & dịch vụ) của các công ty được đầu tư được đối chiếu theo tiêu chuẩn GISC (nguồn: Bloomberg) và được phân nhóm theo tiêu chí đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc tại <https://vietnam.un.org/en/sdgs>, dựa trên hệ thống phân loại và hướng dẫn được chấp nhận toàn cầu của SDI AOP (Đầu tư Phát triển Bền vững – Nền tảng Chủ sở hữu Tài sản), với một số điều chỉnh phù hợp với bối cảnh thị trường địa phương.

Mức độ tập trung vào SDG (Mục tiêu Phát triển Bền vững) của các công ty được đầu tư trong danh mục của quỹ PruLink Tương lai xanh được đo lường bằng tỷ lệ % doanh thu có tác động (tức là tỷ lệ doanh thu phù hợp với SDG trên tổng doanh thu, được lấy từ báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, và được tổng hợp từ Bloomberg).

PruLink Tương Lai Xanh chỉ đầu tư vào các công ty có đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững. Điều này có nghĩa là quỹ có thể hạn chế đầu tư vào một số công ty, ngành nghề hoặc lĩnh vực nhất định và có thể bỏ qua một số cơ hội đầu tư, hoặc thoái vốn khỏi một số khoản đầu tư không phù hợp với tiêu chí bền vững của quỹ. Do đó, hiệu quả hoạt động quỹ có thể không bằng các quỹ không áp dụng tiêu chí tương tự. Quỹ có thể đầu tư vào các công ty không phản ánh niềm tin và giá trị của từng nhà đầu tư.

Quỹ áp dụng phương pháp chủ động đối thoại với doanh nghiệp và thực hiện quyền biểu quyết theo chính sách đầu tư có trách nhiệm của Tập đoàn Eastspring, được trình bày chi tiết tại: <https://www.eastspring.com/vn/sustainability>.

Trong trường hợp Quỹ vi phạm các nguyên tắc liên quan đến đầu tư có trách nhiệm, các quy trình nội bộ sẽ được vận dụng để đảm bảo thực hiện các biện pháp khắc phục phù hợp, theo quy định pháp luật địa phương về xử lý các vi phạm thông thường, có thể bao gồm thông báo cho nhà đầu tư nếu được quy định trong các văn bản pháp luật liên quan.

GIỚI THIỆU VỀ **EASTSPRING INVESTMENTS**

Eastspring Investments là công ty quản lý tài sản hàng đầu châu Á, chuyên quản lý đầu tư cho các khách hàng cá nhân và tổ chức với tổng tài sản quản lý khoảng 286 tỷ Đô la Mỹ (tính đến ngày 31/12/2025). Tại Việt Nam, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments (Eastspring Việt Nam) được thành lập từ năm 2005 và hiện đang là công ty quản lý quỹ lớn nhất thị trường Việt Nam tính theo tổng giá trị tài sản quản lý (AUM), Eastspring Việt Nam hiện đang quản lý 182 nghìn tỷ Đồng (~ 6,9 tỷ Đô la Mỹ) tính đến ngày 31/12/2025.



Lịch sử hoạt động
HƠN 25 NĂM



Tổng tài sản quản lý
286 TỶ ĐÔ LA MỸ



Số lượng chuyên gia đầu tư
TRÊN 400 NGƯỜI



Số lượng nhân viên
TRÊN 3.000 NHÂN VIÊN

Eastspring Investments hiện đang hoạt động tại 11 thị trường ở châu Á (Gồm có liên doanh tại Thái Lan & Ấn Độ) & các văn phòng kinh doanh tại Anh, Luxembourg và Mỹ



